

**NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG**
*Về việc sửa đổi, bổ sung nội dung Nghị quyết HĐQT
số 1106.01/NQ-HĐQT ngày 11 tháng 06 năm 2024*

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG (“Công Ty”) (“Điều Lệ”);

Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 1106.01/NQ-HĐQT ngày 11/06/2024 (“Nghị Quyết 1106.01”);

Căn cứ Biên bản họp Hội Đồng Quản Trị của Công Ty số 1908.01/BB-HĐQT ngày 19 tháng 08 năm 2024;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Phụ lục 1: Phương Án Phát Hành Trái Phiếu TNGH2428001 ra công chúng của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG của Nghị Quyết 1106.01 (sau đây gọi tắt là “Phụ Lục 1”) như sau:

1.1. Điều chỉnh khoản 2, mục IV, Các Điều Khoản và Điều Kiện chính của Trái Phiếu tại Phụ Lục 1

STT	Nội dung trước điều chỉnh	Nội dung sau điều chỉnh
1	2. <u>Loại Trái Phiếu</u> : Trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, được đảm bảo bằng tài sản và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Tổ Chức Phát Hành.	2. <u>Loại Trái Phiếu</u> : Trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, được đảm bảo một phần bằng tài sản và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Tổ Chức Phát Hành.

1.2. Bổ sung điểm (d), khoản 21, mục IV. Các Điều Khoản và Điều Kiện chính của Trái Phiếu tại Phụ Lục 1:

(d) Thời hạn và cách thức trả lại tiền đặt mua Trái Phiếu:

(i). Trường hợp số lượng Trái Phiếu đăng ký mua của Nhà đầu tư thấp hơn số lượng đặt mua tối thiểu, Nhà Đầu Tư sẽ nhận được trả lại tiền đặt mua Trái Phiếu theo cách thức và thời hạn như sau:

- Thời hạn: Trong vòng 5 (năm) ngày làm việc kể từ ngày có thông báo nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

- Cách thức: Chuyển vào tài khoản chứng khoán/tài khoản ngân hàng của người đặt mua Trái Phiếu theo thông tin đăng ký đặt mua Trái Phiếu có liên quan.

(ii). Trường hợp số lượng Trái Phiếu đăng ký mua vượt quá số lượng Trái Phiếu được phép phát hành thì Trái Phiếu sẽ được phân phối cho Nhà Đầu Tư tương ứng tỷ lệ đặt mua của từng Nhà Đầu Tư. Số tiền thừa do Trái Phiếu đăng ký mua của Nhà Đầu Tư cao hơn so với Trái Phiếu được phân phối sẽ được trả lại cho Nhà Đầu Tư theo cách thức và thời gian như sau:

- Thời gian: Trong vòng 5 (năm) ngày làm việc kể từ ngày có thông báo nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

- Cách thức: Chuyển vào tài khoản chứng khoán/tài khoản ngân hàng của người đặt mua Trái Phiếu theo thông tin đăng ký đặt mua Trái Phiếu có liên quan.

1.3. Điều chỉnh nội dung Thời gian giải ngân dự kiến tại khoản 2. Phương Án Sử Dụng Vốn Chi Tiết, mục III Mục Đích Chào Bán Và Phương Án Sử Dụng Vốn Chi Tiết như sau:

Nội dung trước sửa đổi:

Thời gian giải ngân dự kiến: Từ quý II/2024, sau khi Công ty được phép sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu theo đúng quy định.

Nội dung sửa đổi:

Thời gian giải ngân dự kiến: Trong năm 2024-2025, sau khi Công ty được phép sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu theo đúng quy định.

Điều 2. Sửa đổi mục I. Nguồn trả nợ Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành tại Phụ lục 2:

Phương án trả nợ vốn thu được từ Trái Phiếu tại Nghị Quyết 1106.01 như sau:

Nội dung trước sửa đổi:



- **Thanh toán lãi Trái Phiếu:** Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng phần lợi nhuận thu được từ các hoạt động kinh doanh, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác để thanh toán lãi Trái Phiếu cho nhà đầu tư. Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán lãi Trái Phiếu.
- **Thanh toán gốc Trái Phiếu:** Tùy tình hình thị trường thực tế, Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng (i) lợi nhuận kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc (ii) vốn huy động từ nền kinh tế để thanh toán gốc Trái Phiếu tại thời điểm đáo hạn hoặc thời điểm Trái Phiếu được mua lại trước hạn.
- **Dự kiến về kế hoạch về tổng tài sản, vốn chủ sở hữu và vốn vay của Tổ Chức Phát Hành trong giai đoạn 2024-2028:**

STT	Nội dung	31/12/24	31/12/25	31/12/26	31/12/207	31/12/28
I	Tổng tài sản	5.541	6.215	6.655	7.372	7.776
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	300	400	400	400	200
II	Tổng vốn chủ sở hữu	1.985	2.283	2.625	3.019	3.472
1	Vốn điều lệ	1.306	1.501	1.727	1.986	2.283
III	Tổng nợ	3.556	3.932	4.030	4.353	4.304
1	Vay dài hạn	1.299	1.449	1.299	1.349	999
1.1	<i>Trong đó: Số dư gốc trái phiếu</i>	700	400	400	400	-
2	Vay ngắn hạn	2.257	2.483	2.731	3.004	3.305

- **Dự kiến về kế hoạch doanh thu lợi nhuận của Tổ Chức Phát Hành giai đoạn 2024-2028:**

STT	Nội dung	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
1	Doanh thu thuần	7.900	8.690	9.559	10.515	11.566
2	Giá vốn hàng bán	6.699	7.343	8.077	8.885	9.774
3	Chi phí tài chính	348	382	421	463	509
4	Chi phí bán hàng	111	122	134	147	162
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	356	391	430	473	520
6	Lợi nhuận trước thuế	388	452	497	547	601
7	Thuế TNDN	78	90	99	109	120
8	Lợi nhuận sau thuế	310	362	398	437	481

Nội dung sửa đổi:

- **Thanh toán lãi Trái Phiếu:** Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng phần lợi nhuận thu được từ các hoạt động kinh doanh, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác để thanh toán lãi Trái Phiếu cho nhà đầu tư. Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán lãi Trái Phiếu.
- **Thanh toán gốc Trái Phiếu:** Tùy tình hình thị trường thực tế, Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng (i) lợi nhuận kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc (ii) vốn huy động từ nền kinh tế để thanh toán gốc Trái Phiếu tại thời điểm đáo hạn hoặc thời điểm Trái Phiếu được mua lại trước hạn.
- **Dự kiến về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG giai đoạn 2024-2028:**

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2024	2025	2026	2027	2028
1	Doanh số thuần	7.900.000	8.690.000	9.559.000	10.514.900	11.566.390
2	Giá vốn hàng bán	6.675.500	7.343.050	8.077.355	8.885.091	9.773.600
3	Lợi nhuận gộp	1.224.500	1.346.950	1.481.645	1.629.810	1.792.790
4	Thu nhập tài chính	14.958	17.500	20.000	20.000	20.000
5	Chi phí tài chính	301.310	334.655	338.614	320.540	290.167
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>244.223</i>	<i>271.859</i>	<i>269.538</i>	<i>244.557</i>	<i>206.585</i>
6	Chi phí bán hàng	110.600	121.660	133.826	147.209	161.929
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	355.500	391.050	430.155	473.171	520.488
8	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	472.047	517.085	599.050	708.891	840.207
9	Lợi nhuận trước thuế	472.047	517.085	599.050	708.891	840.207
10	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	94.409	103.417	119.810	141.778	168.041
11	Lợi nhuận sau thuế	377.638	413.668	479.240	567.113	672.166

- **Dự kiến về dòng tiền của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG trong giai đoạn năm 2024-2028 tại mục I. Nguồn trả nợ Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành như sau:**

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2024	2025	2026	2027	2028
I	Lưu chuyển tiền tệ ròng từ các hoạt động sản xuất kinh doanh	-165.470	421.334	476.009	545.375	627.376
1	Lợi nhuận trước thuế	472.047	517.085	599.050	708.891	840.207
2	Khấu hao TSCĐ	203.382	211.076	221.269	223.213	222.656
3	Lãi/(lỗ) từ hoạt động đầu tư	-14.958	-17.500	-20.000	-20.000	-20.000
4	Chi phí lãi vay	244.223	271.859	269.538	244.557	206.585
5	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	904.695	982.520	1.069.858	1.156.660	1.249.448
6	(Tăng)/giảm vốn lưu động	-731.533	-185.910	-204.501	-224.951	-247.446
7	Chi phí lãi vay đã trả	-244.223	-271.859	-269.538	-244.557	-206.585
8	Thuế thu nhập doanh nghiệp	-94.409	-103.417	-119.810	-141.778	-168.041
II	Lưu chuyển tiền tệ ròng từ hoạt động đầu tư	-70.042	-412.500	-180.000	-80.000	-80.000
1	Tiền mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	-100.000	-430.000	-200.000	-100.000	-100.000
2	Tiền cho vay hoặc mua công cụ nợ	15.000	0	0	0	0
3	Tiền lãi nhận được	14.958	17.500	20.000	20.000	20.000
III	Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động tài chính	252.200	91.166	-296.009	-465.375	-547.376
1	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu	0	61.302	0	0	80.799
2	Tăng/(giảm) Nợ vay ngắn hạn	23.018	-122.053	74.826	-315.673	-168.897
3	Thu từ vay dài hạn	470.000	400.000	140.000	70.000	70.000
	<i>Trong đó: vay trái phiếu</i>	<i>400.000</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>
4	Trả nợ vay dài hạn	-150.000	-150.000	-400.000	-100.000	-400.000
	<i>Trong đó: vay trái phiếu</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>-300.000</i>	<i>0</i>	<i>-400.000</i>
5	Cổ tức đã trả	-90.818	-98.084	-110.835	-119.702	-129.278
	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	16.687	100.000	0	0	0

STT	Chỉ tiêu	2024	2025	2026	2027	2028
	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	283.313	300.000	400.000	400.000	400.000
	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	300.000	400.000	400.000	400.000	400.000

Điều 3. Các thành viên Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc và các phòng ban có liên quan của Công Ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ghi tại trang đầu của Nghị quyết.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH
NGUYỄN VĂN THỜI

Số: 1908.01/BB-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 19 tháng 08 năm 2024

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG**

Về việc sửa đổi, bổ sung nội dung

Nghị quyết HĐQT số 1106.01/NQ-HĐQT ngày 11 tháng 06 năm 2024

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: 4600305723

Địa chỉ trụ sở chính: Số 434/1, Đường Bắc Kạn, Phường Hoàng Văn Thụ, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, MỤC ĐÍCH HỌP

- Thời gian: Vào hồi 09h00', ngày 19 tháng 08 năm 2024

- Địa điểm họp: Tại trụ sở chính của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG (Số 434/1 Đường Bắc Kạn, Phường Hoàng Văn Thụ, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam).

- Mục đích và nội dung họp: Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty cổ phần Đầu tư và thương mại TNG tiến hành họp để thông qua nội dung về việc sửa đổi, bổ sung nội dung Nghị quyết HĐQT số 1106.01/NQ-HĐQT ngày 11 tháng 06 năm 2024 thông qua toàn văn phương án phát hành trái phiếu ra công chúng (sau đây gọi tắt là "Nghị quyết 1106.01").

II. THÀNH PHẦN

- Thành viên HĐQT tham dự họp:

STT	Họ, tên thành viên HĐQT	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Văn Thời	Chủ tịch HĐQT
2	Bà Lương Thị Thúy Hà	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Ông Nguyễn Đức Mạnh	Thành viên HĐQT
4	Ông Nguyễn Mạnh Linh	Thành viên HĐQT
5	Ông Nguyễn Hoàng Giang	Thành viên HĐQT
6	Bà Đoàn Thị Thu	Thành viên HĐQT
7	Bà Hà Thị Tuyết	Thành viên HĐQT

Cách thức dự họp: Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp.

- Thành viên không dự họp: 0 thành viên.

- Thành viên dự họp đạt 7/7 số thành viên HĐQT, đủ điều kiện tiến hành cuộc họp.

- Các thành viên thống nhất bầu ra:

+ Chủ tọa cuộc họp: Ông Nguyễn Văn Thời - Chủ tịch HĐQT

+ Thư ký cuộc họp: Ông Đào Đức Thanh

III. VẤN ĐỀ ĐƯỢC THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT VÀ NÊU Ý KIẾN TẠI CUỘC HỌP

1. Vấn đề được thảo luận

HĐQT họp để thông qua nội dung về việc sửa đổi, bổ sung nội dung Nghị quyết HĐQT số 1106.01/NQ-HĐQT ngày 11 tháng 06 năm 2024 thông qua toàn văn phương án phát hành trái phiếu ra công chúng như sau:

1.1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Phụ lục 1: Phương Án Phát Hành Trái Phiếu TNGH2428001 ra công chúng của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG của Nghị Quyết 1106.01 (sau đây gọi tắt là “Phụ Lục 1”) như sau:

a. Điều chỉnh khoản 2, mục IV, Các Điều Khoản và Điều Kiện chính của Trái Phiếu tại Phụ Lục 1

STT	Nội dung trước điều chỉnh	Nội dung sau điều chỉnh
1	2. <u>Loại Trái Phiếu</u> : Trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, được đảm bảo bằng tài sản và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Tổ Chức Phát Hành.	2. <u>Loại Trái Phiếu</u> : Trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, được đảm bảo một phần bằng tài sản và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Tổ Chức Phát Hành.

b. Bổ sung điểm (d), khoản 21, mục IV. Các Điều Khoản và Điều Kiện chính của Trái Phiếu tại Phụ Lục 1:

(d) Thời hạn và cách thức trả lại tiền đặt mua Trái Phiếu:

(i). Trường hợp số lượng Trái Phiếu đăng ký mua của Nhà đầu tư thấp hơn số lượng đặt mua tối thiểu, Nhà Đầu Tư sẽ nhận được trả lại tiền đặt mua Trái Phiếu theo cách thức và thời hạn như sau:

- Thời hạn: Trong vòng 5 (năm) ngày làm việc kể từ ngày có thông báo nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

- Cách thức: Chuyển vào tài khoản chứng khoán/tài khoản ngân hàng của người đặt mua Trái Phiếu theo thông tin đăng ký đặt mua Trái Phiếu có liên quan.

(ii). Trường hợp số lượng Trái Phiếu đăng ký mua vượt quá số lượng Trái Phiếu được phép phát hành thì Trái Phiếu sẽ được phân phối cho Nhà Đầu Tư tương ứng tỷ lệ đặt mua của từng Nhà Đầu Tư. Số tiền thừa do Trái Phiếu đăng ký mua của Nhà Đầu Tư cao hơn so với Trái Phiếu được phân phối sẽ được trả lại cho Nhà Đầu Tư theo cách thức và thời gian như sau:

- Thời gian: Trong vòng 5 (năm) ngày làm việc kể từ ngày có thông báo nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.



- Cách thức: Chuyển vào tài khoản chứng khoán/tài khoản ngân hàng của người đặt mua Trái Phiếu theo thông tin đăng ký đặt mua Trái Phiếu có liên quan.

c. Điều chỉnh nội dung Thời gian giải ngân dự kiến tại khoản 2. Phương Án Sử Dụng Vốn Chi Tiết, mục III Mục Đích Chào Bán Và Phương Án Sử Dụng Vốn Chi Tiết như sau:

Nội dung trước sửa đổi:

Thời gian giải ngân dự kiến: Từ quý II/2024, sau khi Công ty được phép sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu theo đúng quy định.

Nội dung sửa đổi:

Thời gian giải ngân dự kiến: Trong năm 2024-2025, sau khi Công ty được phép sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu theo đúng quy định.

1.2. Sửa đổi mục I. Nguồn trả nợ Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành tại Phụ lục 2: Phương án trả nợ vốn thu được từ Trái Phiếu tại Nghị Quyết 1106.01 như sau:

Nội dung trước sửa đổi:

- **Thanh toán lãi Trái Phiếu:** Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng phần lợi nhuận thu được từ các hoạt động kinh doanh, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác để thanh toán lãi Trái Phiếu cho nhà đầu tư. Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán lãi Trái Phiếu.
- **Thanh toán gốc Trái Phiếu:** Tùy tình hình thị trường thực tế, Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng (i) lợi nhuận kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc (ii) vốn huy động từ nền kinh tế để thanh toán gốc Trái Phiếu tại thời điểm đáo hạn hoặc thời điểm Trái Phiếu được mua lại trước hạn.
- **Dự kiến về kế hoạch về tổng tài sản, vốn chủ sở hữu và vốn vay của Tổ Chức Phát Hành trong giai đoạn 2024-2028:**

STT	Nội dung	31/12/24	31/12/25	31/12/26	31/12/207	31/12/28
I	Tổng tài sản	5.541	6.215	6.655	7.372	7.776
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	300	400	400	400	200
II	Tổng vốn chủ sở hữu	1.985	2.283	2.625	3.019	3.472
1	Vốn điều lệ	1.306	1.501	1.727	1.986	2.283
III	Tổng nợ	3.556	3.932	4.030	4.353	4.304
1	Vay dài hạn	1.299	1.449	1.299	1.349	999
1.1	<i>Trong đó: Số dư gốc trái phiếu</i>	700	400	400	400	-
2	Vay ngắn hạn	2.257	2.483	2.731	3.004	3.305

- Dự kiến về kế hoạch doanh thu lợi nhuận của Tổ Chức Phát Hành giai đoạn 2024-2028:

STT	Nội dung	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
1	Doanh thu thuần	7.900	8.690	9.559	10.515	11.566
2	Giá vốn hàng bán	6.699	7.343	8.077	8.885	9.774
3	Chi phí tài chính	348	382	421	463	509
4	Chi phí bán hàng	111	122	134	147	162
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	356	391	430	473	520
6	Lợi nhuận trước thuế	388	452	497	547	601
7	Thuế TNDN	78	90	99	109	120
8	Lợi nhuận sau thuế	310	362	398	437	481

Nội dung sửa đổi:

- **Thanh toán lãi Trái Phiếu:** Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng phần lợi nhuận thu được từ các hoạt động kinh doanh, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác để thanh toán lãi Trái Phiếu cho nhà đầu tư. Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán lãi Trái Phiếu.
- **Thanh toán gốc Trái Phiếu:** Tùy tình hình thị trường thực tế, Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng (i) lợi nhuận kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc (ii) vốn huy động từ nền kinh tế để thanh toán gốc Trái Phiếu tại thời điểm đáo hạn hoặc thời điểm Trái Phiếu được mua lại trước hạn.
- **Dự kiến về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG giai đoạn 2024-2028:**

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2024	2025	2026	2027	2028
1	Doanh số thuần	7.900.000	8.690.000	9.559.000	10.514.900	11.566.390
2	Giá vốn hàng bán	6.675.500	7.343.050	8.077.355	8.885.091	9.773.600
3	Lợi nhuận gộp	1.224.500	1.346.950	1.481.645	1.629.810	1.792.790
4	Thu nhập tài chính	14.958	17.500	20.000	20.000	20.000
5	Chi phí tài chính	301.310	334.655	338.614	320.540	290.167
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>244.223</i>	<i>271.859</i>	<i>269.538</i>	<i>244.557</i>	<i>206.585</i>
6	Chi phí bán hàng	110.600	121.660	133.826	147.209	161.929
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	355.500	391.050	430.155	473.171	520.488
8	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	472.047	517.085	599.050	708.891	840.207
9	Lợi nhuận trước thuế	472.047	517.085	599.050	708.891	840.207

STT	Chỉ tiêu	2024	2025	2026	2027	2028
10	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	94.409	103.417	119.810	141.778	168.041
11	Lợi nhuận sau thuế	377.638	413.668	479.240	567.113	672.166

- Dự kiến về dòng tiền của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG trong giai đoạn năm 2024-2028 tại mục I. Nguồn trả nợ Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành như sau:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2024	2025	2026	2027	2028
I	Lưu chuyển tiền tệ ròng từ các hoạt động sản xuất kinh doanh	-165.470	421.334	476.009	545.375	627.376
1	Lợi nhuận trước thuế	472.047	517.085	599.050	708.891	840.207
2	Khấu hao TSCĐ	203.382	211.076	221.269	223.213	222.656
3	Lãi/(lỗ) từ hoạt động đầu tư	-14.958	-17.500	-20.000	-20.000	-20.000
4	Chi phí lãi vay	244.223	271.859	269.538	244.557	206.585
5	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	904.695	982.520	1.069.858	1.156.660	1.249.448
6	(Tăng)/giảm vốn lưu động	-731.533	-185.910	-204.501	-224.951	-247.446
7	Chi phí lãi vay đã trả	-244.223	-271.859	-269.538	-244.557	-206.585
8	Thuế thu nhập doanh nghiệp	-94.409	-103.417	-119.810	-141.778	-168.041
II	Lưu chuyển tiền tệ ròng từ hoạt động đầu tư	-70.042	-412.500	-180.000	-80.000	-80.000
1	Tiền mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	-100.000	-430.000	-200.000	-100.000	-100.000
2	Tiền cho vay hoặc mua công cụ nợ	15.000	0	0	0	0
3	Tiền lãi nhận được	14.958	17.500	20.000	20.000	20.000
III	Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động tài chính	252.200	91.166	-296.009	-465.375	-547.376
1	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu	0	61.302	0	0	80.799
2	Tăng/(giảm) Nợ vay ngắn hạn	23.018	-122.053	74.826	-315.673	-168.897
3	Thu từ vay dài hạn	470.000	400.000	140.000	70.000	70.000
	Trong đó: vay trái phiếu	400.000	0	0	0	0

STT	Chỉ tiêu	2024	2025	2026	2027	2028
4	Trả nợ vay dài hạn	-150.000	-150.000	-400.000	-100.000	-400.000
	<i>Trong đó: vay trái phiếu</i>	0	0	-300.000	0	-400.000
5	Cổ tức đã trả	-90.818	-98.084	-110.835	-119.702	-129.278
	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	16.687	100.000	0	0	0
	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	283.313	300.000	400.000	400.000	400.000
	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	300.000	400.000	400.000	400.000	400.000

2. Ý kiến phát biểu của từng thành viên dự họp: Không có

3. Kết quả biểu quyết:

- Thành viên tán thành: 7/7 thành viên dự họp, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.
- Thành viên không tán thành: 0/7 thành viên dự họp, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.
- Thành viên không có ý kiến: 0/7 thành viên, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

IV. VẤN ĐỀ ĐƯỢC THÔNG QUA VÀ TỶ LỆ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA

HĐQT đã thông qua toàn bộ nội dung về việc sửa đổi, bổ sung nội dung Nghị quyết HĐQT số 1106.01/NQ-HĐQT ngày 11 tháng 06 năm 2024 thông qua toàn văn phương án phát hành trái phiếu ra công chúng.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 7/7 thành viên dự họp tán thành, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của thành viên dự họp.

Biên bản này được lập hồi 10h00 ngày 19 tháng 08 năm 2024. Biên bản được đọc lại cho các thành viên HĐQT nghe và nhất trí thông qua.

Chủ tọa tuyên bố bế mạc cuộc họp HĐQT. Cuộc họp kết thúc lúc 10h45' cùng ngày.

THƯ KÝ

ĐÀO ĐỨC THANH



CHỦ TỊCH
NGUYỄN VĂN THỜI